

**QUỐC HỘI KHÓA XIV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH HÀ TĨNH**

Số: 24 /ĐĐBQH

V/v trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 02 năm 2017

Kính gửi: Sở Thông tin và truyền thông Hà Tĩnh

Đoàn đại biểu Quốc hội Hà Tĩnh nhận được văn bản số 358/BTTTT-VP ngày 10/02/2017 của Bộ Thông tin và truyền thông trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri một số tỉnh trong đó có ý kiến của cử tri Hà Tĩnh tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIV về lĩnh vực Thông tin và truyền thông.

Đoàn đại biểu Quốc hội xin gửi văn bản trả lời nói trên để cử tri được rõ.

Trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Đoàn (b/c);
- Phòng tổng hợp VP UBND tỉnh;
- LĐ Văn phòng;
- TTTT VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh
(để đăng tải nội dung);
- Lưu : VPĐĐBQH

Cant

**TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**



Nguyễn Văn Sơn

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNGSố: **358** /BT-TT-VPV/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIV**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Hà Nội, ngày **10** tháng 02 năm 2017

Kính gửi:

- Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hà Nam, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Thái Bình, Hải Phòng, Phú Thọ, Lạng Sơn, Yên Bái, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Đà Nẵng, Lâm Đồng, Bình Định, Quảng Ngãi, TP. Hồ Chí Minh, Bến Tre, An Giang, Bình Dương, Đồng Tháp, Tiền Giang, Hậu Giang, Trà Vinh, Long An, Cần Thơ.

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI T. HÀ TỈNH	
ĐẾN	Số:.....
	Ngày: 13 / 02 / 2017
	Chuyên:.....
	Lưu hồ sơ số:.....

Phúc đáp công văn số 401/BDN ngày 07/12/2016 của Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc chuyển kiến nghị của cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIV và Công văn số 142/VPCP-QHĐP ngày 06/01/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của cử tri, Bộ Thông tin và Truyền thông (TTTT) đã nghiên cứu 24 nội dung kiến nghị của cử tri 25 tỉnh, thành phố và trả lời như sau:

I. Kiến nghị do Ban Dân nguyện chuyển đến:**1. Quản lý game, thông tin trên các trang mạng xã hội**

Câu hỏi 1 của cử tri các tỉnh Quảng Trị, Phú Thọ, Tiền Giang, TP. Hồ Chí Minh, Lâm Đồng: *Hiện nay rất nhiều trang mạng có nội dung xuyên tạc về Đảng, Nhà nước ta, những thông tin trên gây hoang mang trong dư luận. Đề nghị Bộ TTTT cần tăng cường công tác quản lý về thông tin điện tử, có biện pháp mạnh hơn, quyết liệt hơn để đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc của thế lực thù địch; có cách ngăn chặn những trang không chính thống này; xử lý kịp thời và nghiêm minh các hành vi vi phạm.*

Câu hỏi 4 của cử tri tỉnh Bình Định: *Cử tri cho rằng thời gian qua, việc kiểm soát thông tin trên các mạng xã hội chưa được quan tâm đúng mức. Cử tri kiến nghị Bộ TTTT tăng cường các biện pháp kỹ thuật để phát hiện, xử lý và ngăn chặn kịp thời các hành vi kích động bạo lực, đưa tin và bình luận không đúng nội dung vụ việc diễn ra.*

Câu hỏi 14 của cử tri tỉnh Thái Bình: Đề nghị Nhà nước cần có những biện pháp mạnh mẽ, cứng rắn hơn để quản lý các hoạt động văn hóa trên mạng Internet, game, mạng xã hội.

Trả lời

Do đặc tính mở về công nghệ, mạng Internet toàn cầu cho phép mọi người trên toàn thế giới có thể dễ dàng truy cập mạng Internet để khai thác thông tin từ mạng Internet, nhưng đồng thời cũng có thể cung cấp thông tin lên mạng Internet một cách không hạn chế. Nhờ khả năng dễ dàng khai thác hoặc cung cấp thông tin, hiện nay, mạng Internet đã trở thành môi trường lưu giữ thông tin khổng lồ, tăng cường khả năng giao lưu, trao đổi thông tin giữa mọi người với nhau, thúc đẩy xã hội phát triển và đang tiếp tục được cập nhật hàng ngày, hàng giờ, đáp ứng các nhu cầu thông tin thiết yếu của nhân loại.

Nội dung thông tin trên mạng hiện nay được cung cấp bởi hai nguồn: Thứ nhất là từ các cơ quan báo chí chính thống (gồm báo in, báo điện tử và phát thanh, truyền hình); thứ 2 là từ truyền thông xã hội (được chia làm hai loại: Thứ nhất là do tổ chức, cá nhân trong nước cung cấp và chịu sự điều chỉnh của pháp luật Việt Nam; thứ hai là do tổ chức, cá nhân tại nước ngoài cung cấp qua biên giới vào Việt Nam, điển hình như: Facebook, Google, Yahoo, Youtube...). Với hai nguồn cung cấp như trên, tác động của từng nguồn đối với xã hội cũng khác nhau.

Thời gian qua, có tình trạng một số trang thông tin điện tử, mạng xã hội cho phép người dùng đăng tải nhiều videoclip, tin bài có nội dung thông tin xuyên tạc, thiếu chính xác, kích động bạo lực, đưa tin và bình luận không đúng nội dung vụ việc diễn ra làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của các cơ quan, tổ chức Nhà nước, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất chung của nông dân...

Trong trường hợp xác định các trang thông tin điện tử, mạng xã hội của các tổ chức, cá nhân trong nước cung cấp nội dung thông tin sai phạm, thì tùy theo mức độ, Bộ TTTT sẽ áp dụng hình thức xử lý kịp thời. Trường hợp vi phạm mức độ nhẹ thì nhắc nhở, rút kinh nghiệm, trường hợp vi phạm ở mức độ nặng có thể xem xét xử phạt vi phạm hành chính, thu hồi giấy phép (nếu có), thu hồi tên miền, hoặc có thể truy tố hình sự.

Đối với các trang tin cung cấp thông tin xuyên biên giới như Facebook, Youtube,... thường khó phát hiện hơn. Trong trường hợp xác định được danh tính của đối tượng cung cấp thông tin cung cấp nội dung vi phạm thì căn cứ hành vi có thể xử lý được theo quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp không xác định rõ nguồn gốc các trang thông tin điện tử cung cấp nội dung qua biên giới vào Việt Nam thì việc phát hiện, ngăn chặn những hành vi sai trái trên môi trường Internet là rất khó khăn, vì vậy đòi hỏi sự phối hợp tích cực và đồng bộ của các bộ, ngành có liên quan. Trong tháng 12/2016, Bộ đã phát hiện, ngăn

chặn thông tin lan truyền và phối hợp với Sở TTTT Đắk Lắk trong việc xử lý cựu nhà báo Nguyễn Liên (từng là phóng viên Tạp chí Năm Nung - Đắk Lắk) đưa thông tin sai sự thật về việc giáo viên tỉnh Hà Tĩnh được điều đi tiếp khách; phối hợp với Sở TTTT Bến Tre xử lý vụ việc đối tượng Nguyễn Duy Khương tung tin bịa đặt về việc Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân về thăm quê với đoàn xe 57 chiếc. Cả 2 vụ việc nêu trên đều được xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với thông tin vi phạm được cung cấp từ bên ngoài (trang tin phản động từ nước ngoài, trên các dịch vụ phổ biến của nước ngoài cung cấp vào Việt Nam) thì việc phát hiện và xử lý khá phức tạp do những trang tin phản động chủ yếu đặt máy chủ ở nước ngoài, việc ngăn chặn chỉ có tác dụng ở thời điểm nhất định do các trang này thay đổi địa chỉ IP liên tục, khiến việc chặn kỹ thuật phải luôn luôn theo dõi, thay đổi, chưa kể việc chặn nhiều sẽ làm hạn chế tốc độ đường truyền. Những trường hợp này, Bộ TTTT vẫn phối hợp với Bộ Công an xử lý theo các quy định hiện hành tại Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

Việc xử lý thông tin vi phạm trên các mạng xã hội cung cấp xuyên biên giới vào Việt Nam đòi hỏi có sự phối hợp chặt chẽ của nhiều bộ, ngành, địa phương. Trường hợp khi phát hiện thông tin vi phạm rõ ràng, nếu xác định người cụ thể thì việc xử lý dễ dàng hơn và Bộ TTTT phối hợp với Sở TTTT địa phương để xử lý cá nhân vi phạm. Tuy nhiên việc xác định hành vi vi phạm trong nhiều trường hợp như vi phạm bản quyền, hoạt động gian dối trong thương mại, các tệ nạn xã hội như cờ bạc, mại dâm qua mạng, cạnh tranh không lành mạnh, thanh toán qua mạng... thì cần đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa Bộ TTTT với Bộ Công an và các Bộ quản lý chuyên ngành thì mới có thể xử lý được. Ngoài ra, việc xác định đối tượng cụ thể vi phạm trong nhiều trường hợp cũng không phải là dễ dàng nếu đối tượng có ý định che dấu nhân thân.

Để hoạt động quản lý, cung cấp và sử dụng mạng xã hội tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành, Bộ TTTT đã ban hành Thông tư số 38/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 quy định chi tiết về việc cung cấp thông tin công cộng qua biên giới; yêu cầu các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trang thông tin điện tử chủ động rà soát toàn bộ hoạt động cung cấp dịch vụ của mình, nâng cao trách nhiệm quản lý thông tin trên mạng, trường hợp tự phát hiện hoặc nhận được phản ánh các nội dung vi phạm, cần triển khai thực hiện ngay quy trình xử lý thông tin vi phạm theo đúng quy định và báo cáo cơ quan chức năng có thẩm quyền.

Sở TTTT các tỉnh, thành phố có cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin thường xuyên với các doanh nghiệp trên địa bàn nhằm cung cấp thông tin, hướng dẫn, nhắc nhở, chấn chỉnh kịp thời những biểu hiện vi phạm; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động của các trang thông tin điện tử tổng hợp,

các trang mạng xã hội có trụ sở hoạt động tại địa phương, kịp thời xử lý nghiêm các sai phạm theo quy định của pháp luật.

- Thường xuyên chỉ đạo, định hướng đối với các trang mạng xã hội, đặc biệt là các trang mạng xã hội có đông lượng người truy cập về các thông tin liên quan đến các sự kiện lớn của đất nước như bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Đại hội Đảng,... hoặc các thông tin liên quan về an toàn giao thông, an toàn thực phẩm, các vụ việc về cá chết hàng loạt tại miền Trung, vụ việc thay thế cây xanh tại Hà Nội,...

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý sai phạm: Trong năm 2016, Bộ đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính 15 trường hợp với tổng số tiền xử phạt là 238 triệu đồng; nhắc nhở 14 trường hợp; tiến hành 02 đợt thanh tra hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng trang mạng xã hội và kiểm tra đối với 05 đơn vị có vận hành trang mạng xã hội.

Thời gian tới, Bộ sẽ tiếp tục triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để quản lý hoạt động này hiệu quả. Cụ thể:

Giải pháp về chính sách:

- + Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, đảm bảo môi trường pháp lý bình đẳng, minh bạch, kịp thời bổ sung, xây dựng các văn bản mới và xây dựng cơ chế chính sách về thông tin điện tử cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- + Tăng cường các chế tài xử lý sai phạm nghiêm khắc hơn, có tính răn đe cao hơn đối với những sai phạm về thông tin trên mạng; cụ thể hóa các hành vi sai phạm.

- + Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng để theo sát thực tiễn, đáp ứng hiệu quả quản lý.

- + Xây dựng chính sách quản lý nội dung thông tin trên mạng theo kịp với sự phát triển của công nghệ, đặc biệt là các công nghệ mới, tốc độ truyền tải cao với số lượng người sử dụng ngày càng tăng, tính chất thông tin ngày càng đa dạng, phức tạp.

- + Tổ chức họp định kỳ, đột xuất nhằm định hướng, chấn chỉnh kịp thời hoạt động của các trang mạng xã hội: Thường xuyên tổ chức các hội thảo, tọa đàm với các nhà cung cấp dịch vụ nội dung số trong nước để tìm hiểu, nắm bắt xu hướng phát triển của thị trường Internet cũng như cùng trao đổi, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho các tổ chức, đơn vị Việt Nam có điều kiện phát huy khả năng, đủ sức cạnh tranh với nước ngoài.

- + Xây dựng chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước phát triển, tạo ra những “đơn vị tiên phong” đủ mạnh để cạnh tranh, chiếm lĩnh thị trường.

+ Tăng cường công tác báo cáo, thống kê nhằm kịp thời có những điều chỉnh, bổ sung cần thiết về mặt chính sách trong công tác quản lý.

+ Nâng cao năng lực quản lý, đẩy mạnh công tác kiểm tra, rà soát, kiên quyết xử lý các trang mạng xã hội vi phạm. Đối với các trang mạng xã hội vi phạm nhiều lần, mức độ nghiêm trọng có thể xem xét rút giấy phép; tăng cường hướng dẫn, phối hợp với Sở TTTT các địa phương và các đơn vị chức năng có liên quan xử lý hoạt động sai phạm về thông tin điện tử trên Internet.

+ Nâng cao năng lực phát hiện, đánh giá, thẩm định và xử lý nội dung sai phạm; tăng cường năng lực bộ máy quản lý nhà nước về số lượng và trình độ chuyên môn; nâng cao trình độ, nghiệp vụ chuyên môn về công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ chuyên trách.

+ Xây dựng chương trình lưu trữ, quản lý thông tin điện tử sai phạm.

+ Xây dựng đội ngũ cộng tác viên có kinh nghiệm thường xuyên theo dõi nội dung thông tin trên mạng.

+ Tăng cường phối hợp với các bộ, ngành, đơn vị có liên quan để kịp thời xử lý sai phạm đối với ứng dụng, nội dung chuyên ngành như kinh tế, y tế, văn hóa, thương mại,...

+ Tổ chức tập huấn về công tác quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực thông tin điện tử cho Sở TTTT các tỉnh, thành phố.

- Giải pháp về kỹ thuật:

+ Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị quản lý và doanh nghiệp; nghiên cứu, định hướng trong việc xây dựng bộ lọc và có cơ chế cập nhật khi có yêu cầu để các doanh nghiệp thực hiện; kịp thời ngăn chặn truy cập, chia sẻ, tạm ngừng hiển thị nội dung trên mạng Internet khi phát hiện thông tin vi phạm.

+ Nghiên cứu phát triển mô hình mạng xã hội của các cơ quan Nhà nước. Đây cũng sẽ là kênh thông tin hữu ích để người sử dụng có thể tiếp cận được với các thông tin liên quan đến chủ trương, chính sách của Nhà nước cũng như phản ánh những ý kiến của người sử dụng về bất cập của chính sách quản lý.

+ Nghiên cứu phương án xây dựng công cụ quản lý, phòng ngừa và cảnh báo; công cụ đánh giá truy cập website để làm căn cứ thực hiện các chính sách quản lý nhà nước về thông tin trên Internet.

+ Hoàn thiện cơ sở dữ liệu căn cước công dân điện tử để thuận tiện trong việc tra cứu, chiết xuất thông tin cá nhân của người dùng trên môi trường mạng.

- Giải pháp tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng:

+ Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho người sử dụng về các quy định của pháp luật có liên quan nội dung thông tin trên mạng.

+ Tăng cường tuyên truyền về tính hai mặt của Internet trên các phương tiện truyền thông đại chúng, phương tiện truyền thông cơ sở, thông tin tuyên truyền cổ động kết hợp với các hoạt động sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể xã hội, nhất là trong hệ thống nhà trường và tổ chức Đoàn thanh niên.

+ Tăng cường việc tổ chức các buổi tọa đàm, giao lưu với các thế hệ học sinh, sinh viên và các bậc phụ huynh nhằm cung cấp, trao đổi thông tin về những mặt tích cực và tiêu cực của Internet.

+ Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, phối hợp trách nhiệm giữa các cơ quan chức năng với các tổ chức, đoàn thể, giữa gia đình và nhà trường, giữa ý thức cá nhân với các phong trào mang tính cộng đồng hướng tới một văn hóa Internet lành mạnh, đóng góp ngày càng tích cực và hiệu quả vào sự phát triển của toàn xã hội.

Câu hỏi 19 của cử tri tỉnh Quảng Ngãi: *Hiện nay, trò chơi trực tuyến có sự thu hút lớn đối với nhiều người, đặc biệt trong giới trẻ, đối tượng là học sinh, sinh viên. Tuy nhiên, việc kiểm soát các trò chơi không lành mạnh (kích dục, hành vi bạo lực, trái với thuần phong mỹ tục...) chưa chặt chẽ đã gây nhiều nguy hại như: Người chơi suy giảm thể lực (giảm thị lực, suy giảm trí nhớ), sa sút việc học tập, có lối sống lệch lạc (biểu hiện lối sống ảo, mơ hồ, thờ ơ, lãnh cảm với môi trường xung quanh), nghiêm trọng hơn là việc có những hành vi suy đồi đạo đức, bạo lực (đối với trường hợp bị nghiện nặng...) gây nhiều tác động xấu đến xã hội. Cử tri đề nghị Bộ TTTT tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về trò chơi trực tuyến có nội dung không lành mạnh để đảm bảo ngăn ngừa những tác động tiêu cực đến xã hội.*

Trả lời

Theo phương thức cung cấp và sử dụng dịch vụ, trò chơi điện tử trên mạng được phân loại như sau: Trò chơi điện tử có sự tương tác giữa nhiều người chơi với nhau đồng thời thông qua hệ thống máy chủ trò chơi của doanh nghiệp (gọi tắt là trò chơi G1); trò chơi điện tử chỉ có sự tương tác giữa người chơi với hệ thống máy chủ trò chơi của doanh nghiệp (gọi tắt là trò chơi G2); trò chơi điện tử có sự tương tác giữa nhiều người chơi với nhau nhưng không có sự tương tác giữa người chơi với hệ thống máy chủ trò chơi của doanh nghiệp (gọi tắt là trò chơi G3); trò chơi điện tử được tải về qua mạng, không có sự tương tác giữa người chơi với nhau và giữa người chơi với hệ thống máy chủ trò chơi của doanh nghiệp (gọi tắt là trò chơi G4).

Hiện nay, Việt Nam có 79 doanh nghiệp được cấp giấy phép G1; 21 doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận đăng ký G2, G3, G4; số trò chơi điện tử G1 đã được cấp quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản là 171 trò chơi. Hầu hết các trò chơi điện tử trên mạng có nội dung không lành mạnh, phản cảm là các trò chơi lậu, chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép phát hành tại Việt Nam nhưng lưu hành tại Việt Nam chủ yếu qua các nguồn sau:

- Do doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài, có máy chủ đặt tại nước ngoài phát hành xuyên biên giới vào Việt Nam.

- Do tổ chức, cá nhân trong nước đặt máy chủ trong nước hoặc thuê máy chủ đặt tại nước ngoài phát hành xuyên biên giới vào Việt Nam.

- Ngoài ra, trên thị trường game lậu còn có một phần không nhỏ game offline, được cài đặt sẵn tại các phòng game, in lậu trên băng đĩa...

Ngoài việc gây tác động xấu đối với xã hội về nội dung, kịch bản, tình trạng game lậu còn tạo ra sự bất bình đẳng giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài, gây thất thu cho ngân sách nhà nước. Trong khi các doanh nghiệp trong nước được cấp phép phải tuân thủ các quy định về kiểm duyệt nội dung trò chơi, đóng thuế đầy đủ thì trò chơi lậu lại không phải tuân thủ quy định về thuế, về nội dung, về bảo đảm quyền lợi của người chơi...

Việc phát hiện và xử lý các trò chơi lậu này khá khó khăn, phức tạp, đặc biệt là các trò chơi do tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài phát hành xuyên biên giới vào Việt Nam.

Thời gian qua, Bộ đã hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực thông tin điện tử như Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và các thông tư hướng dẫn của Nghị định, bảo đảm các văn bản quy phạm pháp luật theo kịp và phù hợp với thực tế phát triển của lĩnh vực này.

- Tăng cường công tác, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm: Song song với việc khẩn trương cấp phép phát hành trò chơi điện tử trên mạng, để làm cơ sở sàng lọc các trò chơi hợp pháp và trò chơi lậu phát hành tại Việt Nam, Bộ đã đề nghị các Sở TTTT cùng tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng, các điểm cung cấp trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn; có biện pháp xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đặc biệt là hành vi phát hành trò chơi điện tử không phép.

Trong năm 2016, Bộ đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, qua đó đã phát hiện và tiến hành xử phạt vi phạm hành chính 16 trường hợp với tổng số tiền xử phạt là 940 triệu đồng do cung cấp trò chơi điện tử không phép; tiến

hành 01 đợt thanh tra hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

Năm 2017, Bộ sẽ phối hợp với Bộ Công an đẩy mạnh và quyết liệt hơn trong công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm nhằm quyết tâm đẩy lùi game lậu, đặc biệt là các game lậu do tổ chức, cá nhân trong nước phát hành.

- Nâng cao trách nhiệm và sự phối hợp của các cơ quan quản lý tại địa phương: UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo Sở TTTT, chính quyền các cấp, nhất là chính quyền cơ sở (UBND xã, phường, thị trấn, thị xã) kiểm soát chặt chẽ hơn nữa hoạt động của các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn, đặc biệt là việc chấp hành quy định của pháp luật về quản lý người chơi, giờ chơi. Tăng cường các biện pháp thanh tra, kiểm tra trên địa bàn nhằm ngăn chặn hoạt động kinh doanh, sử dụng đĩa trò chơi máy tính nhập lậu, in lậu trái phép.

- Thông tin tuyên truyền và nâng cao vai trò của gia đình, nhà trường:

+ Tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông nhằm nâng cao ý thức sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng của người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, để người sử dụng khai thác được những mặt tích cực, giảm thiểu tối đa những tác động tiêu cực của trò chơi điện tử trên mạng.

+ Tuyên truyền nâng cao vai trò quan trọng của gia đình, nhà trường và tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương, cộng đồng xã hội trong việc giáo dục ý thức giải trí lành mạnh đối với trò chơi điện tử trên mạng nói riêng, với các dịch vụ trên mạng internet nói chung; nhấn mạnh vai trò của gia đình và nhà trường trong việc quản lý, giáo dục, hướng dẫn thanh, thiếu niên, học sinh kết hợp hài hòa giữa chơi và học.

- Xây dựng chính sách nhằm khuyến khích các trò chơi thuần Việt. Việc sản xuất và phát triển các trò chơi thuần Việt là giải pháp tốt nhất để lồng ghép nội dung giải trí với nội dung giáo dục lành mạnh, giúp rèn luyện kỹ năng, truyền bá kiến thức văn hóa, lịch sử và giới thiệu hình ảnh đất nước, con người Việt Nam trong nội dung kịch bản trò chơi. Nếu đẩy mạnh được trò chơi thuần Việt phát triển, sẽ đẩy lùi được các trò chơi lậu, trò chơi có xuất xứ từ nước ngoài, từ đó hạn chế được đáng kể những tác động tiêu cực của trò chơi điện tử trên mạng đối với xã hội.

Câu hỏi 15 của cử tri tỉnh Đồng Tháp: *Cử tri kiến nghị Bộ TTTT sửa đổi quy định các điểm kinh doanh trò chơi điện tử, game online phải cách xa các điểm Trường học từ 500 m trở lên để hạn chế tác hại của game đối với học sinh.*

Trả lời

Bộ TTTT tiếp thu kiến nghị của cử tri tỉnh Đồng Tháp và trong thời gian tới, khi sửa đổi Nghị định số 72/2013/NĐ-CP một cách tổng thể, Bộ sẽ nghiên

cứu, xem xét sửa đổi quy định này sau khi tham khảo ý kiến của cơ quan quản lý tại địa phương.

2. Về quản lý hoạt động quảng cáo, nội dung quảng cáo trên truyền hình

Câu hỏi 4 của cử tri tỉnh Bình Định: *Chỉ đạo định hướng cho các Đài truyền hình thực hiện hoạt động quảng cáo đúng theo quy định của Luật Quảng cáo.*

Câu hỏi 8 của cử tri Cần Thơ, Tiền Giang: *Cử tri bày tỏ sự lo lắng về nội dung quảng cáo trên sóng truyền hình trong thời gian qua, nhiều nội dung quảng cáo gây phản cảm, không phù hợp với văn hoá, truyền thống của dân tộc ta. Kiến nghị Bộ TTTT phối hợp với các bộ, ngành liên quan cần có giải pháp để chấn chỉnh cho phù hợp.*

Câu hỏi 10 của cử tri tỉnh Bến Tre: *Việc quản lý về công tác quảng cáo các sản phẩm dùng trong nông nghiệp, đặc biệt là phân bón, thuốc bảo vệ thực vật chưa đúng thực chất đang gây mất lòng tin cho người tiêu dùng. Cử tri đề nghị nhà nước tăng cường quản lý công tác quảng cáo tràn lan và quá sự thật hiện nay trên các phương tiện thông tin đại chúng.*

Câu hỏi 22 của cử tri tỉnh Long An: *Tình trạng quảng cáo bán các sản phẩm ăng-ten truyền hình quá nhiều chủng loại, gây khó khăn và thiệt hại cho người dân ở nông thôn. Cử tri đề nghị Bộ TTTT tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm vấn đề này.*

Trả lời

Các cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình là phương tiện thông tin đại chúng thiết yếu của đời sống xã hội, vì vậy, quảng cáo trên báo, đài, là cơ hội để các doanh nghiệp được quảng bá sản phẩm, dịch vụ với sức lan toả rộng, là “cầu nối” giữa doanh nghiệp với thị trường và ngược lại, qua đó thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội; mặt khác, quảng cáo cũng là một trong những nguồn thu quan trọng để các báo, đài đầu tư trở lại cho hoạt động sản xuất chương trình, nâng cao chất lượng chương trình. Nhờ vào nguồn thu từ quảng cáo, nhiều báo, đài đã tự cân đối được chi phí để chi trả tiền lương, kinh phí sản xuất chương trình, giảm bớt được gánh nặng cho ngân sách nhà nước.

Tuy nhiên, vẫn tồn tại hiện tượng “thông tin quảng cáo quá tần suất, thời lượng theo quy định; một số chương trình quảng cáo bán hàng quá tính năng, tác dụng của sản phẩm hàng hóa, nhiều nội dung quảng cáo gây phản cảm, không phù hợp với văn hoá, truyền thống của dân tộc ta ...” như phản ánh của cử tri.

Thời gian qua, Bộ TTTT đã triển khai nhiều giải pháp để chấn chỉnh hoạt động quảng cáo trên truyền hình, cụ thể:

- Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động quảng cáo tại một số đài phát thanh, truyền hình; nhắc nhở kịp thời bằng văn bản các đài phát thanh, truyền hình về việc tuân thủ các quy định của pháp luật về quảng cáo.

- Yêu cầu các đài phát thanh, truyền hình chủ động rà soát chặt chẽ những chương trình quảng cáo bán hàng trên hệ thống truyền hình trả tiền, loại bỏ những nội dung quảng cáo có thông tin gây hiểu nhầm cho người xem về tính năng, tác dụng của sản phẩm hàng hóa theo quy định của pháp luật về quảng cáo và báo chí.

- Có văn bản gửi các bộ, ngành có liên quan như: Bộ Y tế, Cục An toàn vệ sinh thực phẩm - Bộ Y tế, Cục Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa - Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị kiểm tra, rà soát các thủ tục hành chính đối với việc phê duyệt kịch bản quảng cáo, nội dung giấy chứng nhận đối với sản phẩm và giới hạn của việc sử dụng thông tin trên giấy chứng nhận tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm để quảng cáo trên truyền hình; loại bỏ những nội dung thông tin quảng cáo gây hiểu nhầm cho người xem.

Thời gian tới, Bộ sẽ tăng cường hơn nữa công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quảng cáo trên phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử, trong đó có sự phối hợp, tham gia của Sở TTTT các địa phương. Nếu phát hiện có sai phạm liên quan đến công tác quản lý báo chí, Bộ TTTT sẽ xử lý nghiêm theo quy định tại Nghị định 159/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản.

- Tiếp tục tăng cường định hướng trong các cuộc giao ban báo chí định kỳ hàng tuần về vấn đề quảng cáo; kịp thời có các văn bản chỉ đạo các cơ quan báo chí, trong đó có các đài phát thanh, truyền hình trong việc phát sóng các chương trình quảng cáo.

Bộ đã yêu cầu các đài phát thanh, truyền hình chủ động rà soát chặt chẽ những chương trình quảng cáo bán hàng trên hệ thống truyền hình trả tiền, loại bỏ những nội dung quảng cáo có thông tin gây hiểu nhầm cho người xem về tính năng, tác dụng của sản phẩm hàng hóa theo quy định của pháp luật về quảng cáo và báo chí.

- Giải pháp về xây dựng chính sách, văn bản quy phạm pháp luật: Quản lý nhà nước về quảng cáo thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tuy nhiên, với trách nhiệm của mình, Bộ TTTT sẽ phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất, xây dựng văn bản hướng dẫn về quản lý hoạt động quảng cáo phù hợp với thực tế để hạn chế tối đa các sai phạm trong hoạt động quảng cáo.

Câu hỏi 16 của cử tri Hà Nội, Bình Dương: *Cử tri phản ánh trên các kênh giải trí của Đài Truyền hình Việt Nam có nhiều chương trình xây dựng từ*

phiên bản nước ngoài nên nhiều nội dung khác biệt về văn hoá, ứng xử của người Việt Nam, ảnh hưởng đến đạo đức, cách sống của giới trẻ trong nước. Đề nghị quy định chặt chẽ việc mua và sử dụng bản quyền chương trình giải trí của nước ngoài.

Trả lời

Những năm qua, Đài Truyền hình Việt Nam (Đài THVN) và các Đài phát thanh - truyền hình trong cả nước đã hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích; thực hiện tốt và giữ vai trò quan trọng trong công tác thông tin tuyên truyền; bám sát thực tiễn đời sống xã hội, định hướng tư tưởng và nhiệm vụ chính trị của Đảng, Chính phủ và địa phương tích cực tuyên truyền, phản ánh nhiều chiều, phong phú, đa dạng mọi mặt đời sống kinh tế, chính trị, văn hoá - xã hội, an ninh, quốc phòng, giúp người dân tiếp cận được với nhiều thông tin bổ ích; bên cạnh đó, các chương trình giải trí của Đài THVN cũng góp phần nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần của nhân dân.

Với số lượng kênh chương trình lớn (gồm 9 kênh phát quảng bá, từ VTV1 đến VTV9, 46 kênh phát trên truyền hình trả tiền), các kênh của Đài THVN ngày càng thể hiện rõ bản sắc theo hướng chuyên biệt, cơ bản bám sát tôn chỉ, mục đích được cấp phép. Thời lượng chương trình tự sản xuất tăng, chất lượng nội dung cũng được nâng lên rõ rệt; nội dung thông tin phong phú, đa dạng, hình thức thể hiện ngày càng chuyên nghiệp, thu hút người xem; diện phủ sóng ngày càng rộng.

Tuy nhiên, trên thực tế, có tình trạng, một số kênh của Đài Truyền hình Việt Nam có các chương trình xây dựng từ phiên bản (format) nước ngoài (chủ yếu là các chương trình liên kết, xã hội hóa) nên nhiều nội dung khác biệt về văn hoá, ứng xử của người Việt Nam, ảnh hưởng đến đạo đức, cách sống của giới trẻ trong nước như cử tri phản ánh.

Liên quan đến việc mua và sử dụng bản quyền chương trình nước ngoài, hiện nay đã có các văn bản pháp luật có liên quan quy định và điều chỉnh, cụ thể:

- Luật Báo chí 2016 quy định:

“Việc liên kết các chương trình phát thanh, chương trình truyền hình giải trí, trò chơi truyền hình, truyền hình thực tế có bản quyền, kịch bản chương trình nước ngoài phải được Việt hoá, phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam”.

- Đề án Quy hoạch phát triển và quản lý Báo chí toàn quốc đến năm 2025 quy định: “Hệ thống phát thanh, truyền hình đổi mới theo hướng tập trung sản xuất chương trình, bảo đảm thời lượng các chương trình sản xuất trong nước đạt tối thiểu 70% tổng thời lượng phát sóng của từng kênh chương trình. Việc khai thác các nội dung từ kênh chương trình truyền hình nước ngoài tập trung vào tin

thời sự quốc tế, khoa học, kỹ thuật, thể thao, giải trí và không vượt quá 30% tổng thời lượng phát sóng”.

Bộ TTTT thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, nhắc nhở Đài THVN và các Đài phát thanh - truyền hình khác (trực tiếp tại giao ban báo chí vào sáng thứ 3 hàng tuần hoặc bằng văn bản), đề nghị các Đài: Đẩy mạnh, nâng cao trách nhiệm, vai trò của lãnh đạo cơ quan báo chí; tăng cường công tác kiểm duyệt, biên tập các chương trình trước khi phát sóng để hạn chế tối đa những sai sót làm ảnh hưởng đến uy tín của Đài; kiểm soát kỹ các chương trình, đặc biệt là các chương trình liên kết, những chương trình có sử dụng format của nước ngoài trước khi phát sóng để loại bỏ những thông tin không phù hợp với văn hóa, thuần phong, mỹ tục của Việt Nam.

Trong thời gian tới, Bộ sẽ tiếp tục tăng cường công tác hậu kiểm để hạn chế tối đa những sai sót, những nội dung không phù hợp trên sóng truyền hình quốc gia. Đồng thời, Bộ sẽ tiếp tục nghiên cứu, đánh giá và bổ sung, hoàn thiện chính sách quản lý nhằm thúc đẩy việc sản xuất các chương trình thuần Việt, phù hợp với truyền thống, văn hóa của Việt Nam.

Câu hỏi 17 của cử tri tỉnh Long An: *Hiện nay, một số chương trình truyền hình thực tế của Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh, Truyền hình các địa phương có tính giáo dục chưa cao, dàn dựng, biên tập câu hỏi, không trung thực, gây dư luận không tốt. Cử tri đề nghị Bộ TTTT tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm vấn đề này.*

Trả lời

Thực hiện công tác quản lý nhà nước, trong thời gian qua, Bộ TTTT thường xuyên tăng cường công tác giám sát, hậu kiểm, qua đó, phát hiện nhiều chương trình có sai phạm trong nội dung thông tin. Nổi bật là những sai phạm về thông tin thiếu kiểm chứng, không chính xác, sai sự thật, gây ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức, danh dự nhân phẩm của cá nhân, thậm chí gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp (Ví dụ như: chương trình phóng sự dùng chổi quét rau giả sâu ăn trong chương trình “Cà phê sáng” kênh VTV3 ngày 03/5/2016; chương trình truyền hình thực tế “Chuyện hẹn hò” trên kênh HTV7 Đài truyền hình TP.HCM ngày 13/6/2016 có sự tham gia của nhân vật nam tự xưng là công tác tại Phòng công an tỉnh Bến Tre. Tuy nhiên, Công an tỉnh Bến Tre xác minh nhân vật này không phải cán bộ, chiến sỹ CAND; việc đồng loạt nhiều cơ quan báo chí đăng tải những thông tin về nước mắm nhiễm asen...

Bên cạnh đó, Bộ cũng phát hiện một số chương trình gameshow, hài, truyền hình thực tế (như chương trình Điệp vụ tuyệt mật, Cuộc đua kỳ thú, Người giấu mặt, Tìm kiếm tài năng Việt Nam của VTV; Hội ngộ danh hài của

HTV...) để xảy ra những sai phạm như: lời thoại, hình ảnh phản cảm, chi tiết dàn dựng không đúng sự thật...

Trước những sai phạm trong nội dung thông tin, Bộ TTTT đều nghiêm khắc có các biện pháp xử lý, từ nhắc nhở trực tiếp tại giao ban báo chí thứ 3 hàng tuần, nhắc nhở bằng văn bản, đến xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền, thu thẻ nhà báo, đình bản...). Đối với các cơ quan báo chí nếu để xảy ra sai phạm, các cơ quan báo chí phải thực hiện việc cải chính, xin lỗi về thông tin sai theo quy định của pháp luật.

Thời gian tới, Bộ tiếp tục triển khai các biện pháp sau:

- Tăng cường công tác hậu kiểm, thanh, kiểm tra và xử lý nghiêm các sai phạm (từ hình thức nhắc nhở, phê bình, xử phạt vi phạm hành chính, thu hồi thẻ nhà báo và nghiêm trọng có thể ban hành quyết định tạm đình chỉ hoạt động của cơ quan báo chí hoặc thu hồi giấy phép).

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: Bộ cũng sẽ thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và bản lĩnh chính trị, giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên.

- Tiếp tục tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan chỉ đạo, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và tổ chức hội nghề nghiệp; phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các đơn vị chức năng thuộc Bộ TTTT, Bộ Công an.

- + Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hành lang pháp lý đối với lĩnh vực phát thanh, truyền hình.

Câu hỏi 7 của cử tri TP. Hải Phòng: *Cử tri kiến nghị, trong thời gian qua (vào ngày 30/6 và ngày 01/7/2016), kênh truyền hình VTV1, Đài THVN có đưa tin phản ánh về việc cán bộ xã, cán bộ thôn ăn chặn, im đi số kinh phí hỗ trợ thủy lợi nội đồng của nhà nước cho các địa phương. Sau khi có thông tin này, đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh, chính trị của địa phương, gây hoài nghi thắc mắc cho một bộ phận nhân dân do rất tin tưởng vào các thông tin được đưa trên kênh VTV1 Đài THVN, đồng thời gây tâm lý bất bình đối với đội ngũ cán bộ đảng viên tại địa phương, đặc biệt là cán bộ các thôn. Sau khi có thông tin của Đài Truyền hình, Ủy ban nhân dân thành phố đã thành lập đoàn kiểm tra liên ngành xác minh có hay không việc cán bộ thôn và cán bộ xã Tam Cường ăn chặn, im đi tiền hỗ trợ thủy lợi nội đồng của nhà nước. Tại Báo cáo số 94/BC-TTLN ngày 19/9/2016 của Đoàn Thanh tra liên ngành thành phố kết luận “không có việc ăn chặn nguồn kinh phí ngân sách cấp hỗ trợ thủy lợi nội đồng”. Như vậy, nội dung Đài THVN phản ánh có những điểm do còn có sự hiểu lầm dẫn đến thông tin chưa đúng sự thật. Đề nghị Bộ TTTT chỉ đạo Đài THVN cải chính thông tin đã phát phản ánh không đúng quy trình, không đúng bản chất sự việc về hỗ trợ thủy lợi nội đồng tại 2 xã Tam Cường và*

Vĩnh Phong thuộc huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng để giúp địa phương ổn định tình hình củng cố niềm tin của nhân dân.

Trả lời

Luật Báo chí 2016 chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2017. Việc phản hồi thông tin trên báo chí và việc cải chính trên báo chí được thực hiện theo quy định tại Điều 42, 43 của Luật này.

Liên quan đến ý kiến của cử tri thành phố Hải Phòng đề nghị VTV cải chính về việc phản ánh, đưa thông tin không đúng như trên, ngày 24/10/2016, VTV đã có văn bản số 1560/THVN báo cáo về vấn đề này với Văn phòng Chính phủ để Văn phòng Chính phủ trả lời Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng trong đó đã có giải trình rõ ràng về sự việc trên.

(Xin gửi kèm theo văn bản số 1560/THVN ngày 24/10/2016 của Đài THVN).

3. Quản lý thông tin trên Báo chí:

Câu hỏi 2 của cử tri TP. Đà Nẵng: *Cử tri cho rằng, vừa qua báo chí có đăng tải nhiều tin, bài tạo dư luận không tốt, phản ánh hơi quá so với thực tế; thậm chí, có nhiều bài viết có nội dung rất nhạy cảm, mang tính xuyên tạc, đi ngược lại chủ trương của nhà nước gây ảnh hưởng đến dư luận xã hội, tạo tâm lý bất an cho người dân, cá biệt, có trường hợp còn sao chép và dịch nguyên văn bài của nước ngoài để đăng tải trên các báo trong nước, đặc biệt là các trang báo điện tử. Cử tri đề nghị Chính phủ tăng cường quản lý, kiểm tra, xử lý nghiêm khắc vấn đề này.*

Trả lời

Luật Báo chí năm 2016 khẳng định quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí và cũng quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan báo chí. Việc đăng tải thông tin xuyên tạc, gây hoang mang trong nhân dân là hành vi bị cấm được nêu rõ tại Điều 9, Luật Báo chí năm 2016.

Với trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, Bộ TTTT thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về báo chí, đặc biệt, các quy định liên quan nội dung thông tin trên báo chí và hoạt động báo chí. Bộ cũng đã thường xuyên phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí bám sát tôn chỉ, mục đích thông tin trung thực về tình hình đất nước và thế giới phù hợp với lợi ích của đất nước và của nhân dân.

Trong năm 2016, Bộ đã kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đối với 139 trường hợp với số tiền hơn 3,6 tỷ đồng, trong đó, vi phạm về đăng tải thông tin sai sự thật chiếm tỷ lệ lớn, thông tin gây phương hại đến lợi ích quốc gia có 02 cơ quan báo chí bị xử lý. Có thời điểm, trong vòng 1 tháng, có hơn 70 cơ quan

báo chí bị xử lý vì thông tin sai sự thật, tổng mức phạt vi phạm hành chính là 1 tỷ 420 triệu đồng. Riêng vụ thông tin “nước mắm nhiễm thạch tín” 50 cơ quan báo chí bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 1 tỷ 139 triệu đồng; xử lý thu hồi 03 Thẻ Nhà báo của lãnh đạo, biên tập viên cơ quan báo chí.

Thời gian tới, Bộ TTTT sẽ tiếp tục kiểm tra, xử lý, chấn chỉnh hoạt động thông tin báo chí bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

Câu hỏi 3 của cử tri các tỉnh Lạng Sơn, Yên Bái, Hà Tĩnh: *Đề nghị Bộ cần có định hướng và quản lý chặt chẽ để nhân dân nắm bắt thông tin chính thống (vì hiện nay mạng xã hội có rất nhiều luồng thông tin về một nội dung).*

Trả lời

Mạng xã hội phát triển và đồng hành cùng với sự phát triển của Internet. Tuy nhiên, thông tin trên mạng xã hội là thông tin không chính thống và chưa được kiểm chứng. Người dân khi đọc thông tin trên mạng xã hội thường tìm thông tin trên báo chí để đối chiếu, kiểm chứng. Bộ TTTT thường xuyên đề nghị các cơ quan hành chính nhà nước phát ngôn và cung cấp thông tin về những sự kiện đột xuất, bất thường để các cơ quan báo chí chuyển tải kịp thời đến người dân nhằm cảnh báo và định hướng dư luận xã hội, đặc biệt là các thông tin liên quan an ninh chính trị, chủ quyền quốc gia, trật tự an toàn xã hội và sức khỏe cộng đồng. Đồng thời, Bộ cũng đang hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý đối với lĩnh vực thông tin điện tử, mạng xã hội.

Câu hỏi 5 của cử tri các tỉnh Tiền Giang, Bình Dương: *Kiến nghị Bộ tăng cường công tác quản lý đối với những thông tin tuyên truyền đa chiều, xử lý nghiêm đối với những thông tin phản ánh sai sự thật hoặc không đầy đủ khiến cho dư luận hoang mang, gây ra các thiệt hại về kinh tế cho người sản xuất, chăn nuôi, tổn hại danh dự và nhân phẩm người khác.*

Trả lời

Với trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, Bộ TTTT thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về báo chí của các cơ quan báo chí, đặc biệt, các quy định liên quan đến nội dung thông tin và hoạt động báo chí.

Năm 2016, Bộ TTTT đã tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm nhằm chấn chỉnh hoạt động báo chí theo đúng quy định của pháp luật. Đặc biệt, vụ việc báo chí thông tin sai sự thật về hàm lượng asen trong nước mắm gây hoang mang trong xã hội, ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến người tiêu dùng và việc sản xuất nước mắm truyền thống bao đời nay của người Việt Nam cũng như thương hiệu hàng hóa của Việt Nam nói chung trên thị trường quốc tế; Báo Thanh niên đã bị xử phạt với mức phạt cao nhất là 200 triệu đồng vì thông tin sai sự thật gây phương hại đến lợi ích quốc gia, Phó Tổng biên tập và nguyên

Tổng Thư ký tòa soạn đã bị thu hồi Thẻ Nhà báo; đồng thời, 49 cơ quan báo chí khác đã bị xử lý vi phạm thông tin sai sự thật trong vụ việc này.

Thời gian tới, Bộ TTTT sẽ tiếp tục kiểm tra, chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về báo chí, đặc biệt liên quan đến nội dung thông tin trên báo chí.

Câu hỏi 6 của cử tri TP. Hồ Chí Minh: *Cử tri đề nghị các bộ, ngành có liên quan cần thường xuyên kiểm tra tính trung thực trong việc đăng tin, bài của các cơ quan báo chí; xử lý nghiêm những trường hợp viết bài, đăng tin không đúng sự thật gây ảnh hưởng tiêu cực đến dư luận xã hội, đồng thời, có cơ chế hiệu quả bảo vệ những người phản ánh trung thực, đúng sự thật.*

Trả lời

Việc kiểm tra và xử lý nội dung thông tin vi phạm trên báo chí là trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ TTTT. Thời gian qua, Bộ TTTT đã chủ động phối hợp với các bộ, ngành liên quan để xác định vi phạm của nội dung thông tin báo chí và xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

Về cơ chế bảo vệ người cung cấp thông tin, khoản 4 Điều 38 Luật Báo chí năm 2016 quy định: “Cơ quan báo chí và nhà báo có quyền và nghĩa vụ không tiết lộ người cung cấp thông tin, trừ trường hợp có yêu cầu bằng văn bản của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên cần thiết cho việc điều tra, truy tố, xét xử tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng.

Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên có trách nhiệm tổ chức bảo vệ người cung cấp thông tin; các cơ quan bảo vệ pháp luật có trách nhiệm phối hợp với Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên bảo vệ người cung cấp thông tin.”

Thời gian tới, Bộ TTTT sẽ tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan để kiểm tra, xác định và xử lý vi phạm thông tin trên báo chí; đồng thời, theo dõi, quản lý chặt chẽ việc thực hiện quy định liên quan đến bảo vệ người cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Lĩnh vực Công nghệ thông tin, An toàn thông tin, viễn thông

Câu hỏi 9 của cử tri TP. Cần Thơ: *Đề nghị Bộ tham mưu Chính phủ ban hành cơ chế ưu đãi đặc thù để thí điểm đầu tư xây dựng Trung tâm công nghệ phần mềm; triển khai xây dựng thành phố thông minh tại Cần Thơ.*

Trả lời

Công nghiệp phần mềm là một trong các loại hình công nghiệp công nghệ thông tin được quy định tại Điều 47 của Luật Công nghệ thông tin, do vậy lĩnh vực phần mềm được hưởng các ưu tiên, ưu đãi theo quy định của pháp luật tại

Luật CNTT và các văn bản liên quan. Đồng thời, theo Điều 5 của Luật Công nghệ cao năm 2008, CNTT là một trong các lĩnh vực công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển. Để có thêm những ưu đãi phát triển lĩnh vực phần mềm, địa phương có thể nghiên cứu đưa các doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực phần mềm vào hoạt động trong khu CNTT tập trung để được áp dụng chính sách ưu đãi đối với khu CNTT tập trung phù hợp với các quy định về khu CNTT tập trung theo quy định tại Nghị định số 154/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định về khu CNTT tập trung. Việc xây dựng cơ chế đặc thù riêng để thí điểm cho Trung tâm công nghệ phần mềm là chưa cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

- Đối với kiến nghị “triển khai xây dựng thành phố thông minh tại Cần Thơ”: Đô thị thông minh là khái niệm mới, cần được nghiên cứu thấu đáo, chỉ đạo thống nhất từ Trung ương tới địa phương, phù hợp với xu thế phát triển chung và điều kiện của Việt Nam để phát triển bền vững. Thời gian qua, Bộ TTTT đã nghiên cứu về xây dựng đô thị thông minh bền vững trên thế giới và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về khả năng áp dụng tại Việt Nam. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ TTTT đang phối hợp với Bộ Xây dựng và các cơ quan liên quan nghiên cứu xây dựng, ban hành tiêu chí đánh giá, công nhận đô thị thông minh và hướng dẫn các địa phương thực hiện, bảo đảm việc đầu tư thiết thực, hiệu quả, phù hợp với khả năng cân đối vốn và điều kiện của từng địa phương, tránh đầu tư theo phong trào, lãng phí, thất thoát. Để triển khai xây dựng thành phố thông minh tại Cần Thơ cần tiến hành theo các dự án, thực hiện tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư, chủ động sử dụng nguồn vốn của cả nhà nước và hợp tác công tư. Trong quá trình triển khai, đề nghị phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng về CNTT của Bộ TTTT để có hướng dẫn cụ thể.

Câu hỏi 11 của cử tri các tỉnh Lâm Đồng, TP. HCM, An Giang, Hà Nam: *Cử tri lo lắng trước tình hình an ninh mạng ngày càng diễn biến phức tạp, nhất là sau sự cố tấn công hệ thống mạng tại sân bay Tân Sơn Nhất và sân bay Nội Bài vừa qua gây ảnh hưởng đến an toàn bay, tình hình an ninh chính trị cũng như thiệt hại về kinh tế. Cử tri đề nghị cần tăng cường công tác bảo vệ an ninh, an toàn mạng, cũng như công tác phòng ngừa, bảo vệ trước sự tấn công của tội phạm mạng.*

Trả lời

Tình hình an toàn thông tin trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng thời gian diễn biến rất phức tạp, ngày càng nhiều sự cố tấn công gây mất an toàn thông tin xuất hiện nhằm vào các hệ thống thông tin quan trọng của đất nước. Sự cố tấn công mạng nhằm vào Tổng Công ty hàng không Việt Nam và Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam đã gây những thiệt hại rất lớn cho ngành hàng không nói riêng và không gian mạng của Việt Nam nói chung. Do đó, nhằm tăng cường công tác bảo vệ an toàn thông tin mạng, trong thời gian qua, Chính phủ và các bộ, ngành đã nỗ lực, tích cực trong công tác xây dựng và hoàn thiện

hành lang pháp lý về bảo đảm an toàn thông tin. Các văn bản pháp lý này là tiền đề cho mọi hoạt động bảo đảm an toàn thông tin về sau tại Việt Nam. Cụ thể, sau khi Luật An toàn thông tin mạng được Quốc hội thông qua ngày 19/11/2015, nhiều văn bản dưới luật đã được tiếp tục xây dựng:

Bộ TTTT đã xây dựng trình Chính phủ ban hành 02 Nghị định hướng dẫn thi hành Luật:

- + Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.

- + Nghị định số 108/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng.

- Bộ Quốc phòng đã xây dựng và trình Chính phủ ban hành 02 Nghị định:

- + Nghị định số 58/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự;

- + Nghị định số 142/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ về ngăn chặn xung đột thông tin trên mạng.

- Bộ Công an đã xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định số 101/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định chi tiết về trách nhiệm thực hiện và các biện pháp ngăn chặn hoạt động sử dụng không gian mạng để khủng bố.

Bên cạnh đó, Chính phủ cũng rất chú trọng tới công tác thực thi pháp luật và chỉ đạo điều hành, cụ thể:

- Chính phủ đã chỉ đạo Bộ TTTT, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an tiếp tục phối hợp bảo đảm an toàn thông tin quốc gia theo quy chế phối hợp tại Quyết định số 136/QĐ-TTg ngày 26/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Thông qua đó, hoàn thành nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia trong năm 2016, đặc biệt là khi diễn ra các sự kiện lớn của đất nước.

- Bộ TTTT hiện đang triển khai Quyết định số 99/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an toàn, an ninh thông tin đến năm 2020. Theo đó, Bộ đã tổ chức nhiều khóa đào tạo nâng cao năng lực quản lý và kỹ thuật cho cán bộ làm công tác an toàn thông tin của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong cả nước, bước đầu đáp ứng yêu cầu thực tiễn đang phát triển ngày một phức tạp.

- Trong năm 2016, Bộ đã tập trung đẩy mạnh triển khai Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 19/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thông tin đến năm 2020. Tổ chức các hội thảo hướng dẫn, thi hành Luật An toàn thông tin mạng và các hội nghị tập huấn, tuyên truyền; xây dựng, phát hành nhiều tài liệu tuyên truyền về an toàn thông tin cho nhiều đối tượng trong xã hội.

- Khẩn trương thực hiện Quyết định số 898/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 về phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2016 - 2020. Trong đó có nhiều chương trình, nhiệm vụ quan trọng đã được đề ra với mục tiêu tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức về an toàn thông tin; giảm thiểu tỷ lệ lây nhiễm phần mềm độc hại; phát triển các sản phẩm an toàn thông tin trọng điểm hay xây dựng các tiêu chuẩn kỹ thuật và hệ thống kiểm định an toàn thông tin.

Tiếp tục đẩy mạnh mạng lưới ứng cứu sự cố theo Thông tư 27/2011/TT-BTTTT ngày 01/10/2011. Tính đến hết năm 2016, đã có 63 thành viên thuộc Sở TTTT các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, 25 đơn vị chuyên trách về CNTT của các bộ, cơ quan ngang bộ, 27 doanh nghiệp, tập đoàn lớn cung cấp dịch vụ CNTT tại Việt Nam và 09 thành viên tự nguyện. Cuối năm 2016, Bộ TTTT đã trình Chính phủ “Hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia” và “Danh mục hệ thống thông tin quan trọng quốc gia cần được ưu tiên bảo vệ”.

Bên cạnh đó, nhận thấy các rủi ro an toàn thông tin mạng là nguy cơ toàn cầu, các nước rất phát triển như: Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Trung Quốc,... cũng thường xuyên bị tấn công mạng, thậm chí với tần suất và mức độ lớn hơn nhiều so với Việt Nam, Bộ TTTT đã chỉ đạo các đơn vị liên quan đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng. Cụ thể trong năm 2016, Việt Nam tham dự một số hoạt động hợp tác quốc tế về an toàn thông tin nổi bật như sau: Hội nghị toàn cầu về không gian mạng (GCCS), Diễn đàn toàn cầu các chuyên gia không gian mạng (GFCE) và Hợp tác ASEAN, ASEAN - Nhật Bản, ASEAN - Trung Quốc; tham gia Hội nghị Bộ trưởng Viễn thông và CNTT ASEAN lần thứ 16 (Telmin 16) tại Brunei. Chủ trì tổ chức, tham gia các cuộc diễn tập về bảo đảm an toàn thông tin và ứng cứu sự cố khẩn cấp như: APCERT Drill 2016; diễn tập ASEAN - Nhật Bản; ASEANCERT Incident Drill (ACID)... Trong thời gian tới, các hoạt động hợp tác quốc tế về an toàn thông tin sẽ được tiếp tục thúc đẩy nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giữa các tổ chức quốc tế và các đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin để bắt kịp với xu hướng mới về an toàn thông tin trên thế giới.

Câu hỏi 12 của cử tri TP. Hải Phòng, Bắc Ninh, TP. Hồ Chí Minh: *Cử tri phản ánh tình trạng các nhà mạng cho phép các doanh nghiệp thực hiện dịch vụ đăng ký và gia hạn tự động đối với các dịch vụ giá trị gia tăng (GTGT) không có sự đồng ý của người sử dụng gây thiệt hại lớn cho hàng triệu khách hàng, qua đó thu lợi bất chính hàng trăm tỷ đồng từ cước sử dụng của khách hàng. Đề nghị Bộ TTTT thanh tra, kiểm tra, xử lý các đơn vị vi phạm lợi dụng thu phí từ tài khoản của người dùng. Đồng thời sớm ban hành quy định bắt buộc về việc đăng ký, hủy sử dụng các dịch vụ GTGT nhằm đảm bảo quyền lợi của người tiêu*

dùng sử dụng dịch vụ viễn thông, có chế tài xử lý nghiêm đối với hành vi vi phạm.

Trả lời

Từ giữa năm 2015, sau khi nhận được phản ánh của cử tri về hiện tượng trên, Bộ TTTT đã phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông di động để ngăn chặn nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng dịch vụ viễn thông. Cụ thể:

- Thứ nhất: Yêu cầu các doanh nghiệp viễn thông di động báo cáo về nguyên nhân xảy ra tình trạng này trong đó đề nghị nêu rõ các biện pháp khắc phục và đề xuất giải pháp đồng bộ trong thời gian tới. Theo báo cáo của các doanh nghiệp và qua công tác kiểm tra thực tế, Bộ TTTT nhận định nguyên nhân xảy ra tình trạng trên đến từ nhiều phía:

Nguyên nhân từ doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nội dung (CSP).

+ Cố tình dẫn dụ khách hàng hiểu nhầm và kích hoạt dịch vụ (hết thời gian khuyến mại, tự động gia hạn sử dụng dịch vụ GTGT; tự động kích hoạt dịch vụ cho khách hàng sai quy trình, quy định của pháp luật và nhà mạng)

+ Quảng cáo, truyền thông về dịch vụ của mình không minh bạch dẫn đến việc khách hàng hiểu sai thông tin khi đăng ký sử dụng dịch vụ.

+ Nguyên nhân từ người sử dụng dịch vụ.

+ Truy cập vào các đường link quảng cáo dịch vụ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nội dung bị tự động kích hoạt dịch vụ.

+ Cài một số phần mềm, ứng dụng tự động gửi tin nhắn tới đầu số trừ tiền.

+ Làm theo hướng dẫn quảng cáo của CSP và vô tình bị đăng ký sử dụng dịch vụ.

Nguyên nhân từ nhà mạng

+ Các đại lý bán SIM, thẻ của nhà mạng tự động hòa mạng và kích hoạt dịch vụ GTGT trên SIM trước khi bán cho khách hàng.

- Thứ hai: Yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện 09 biện pháp để ngăn chặn tình trạng người sử dụng dịch vụ điện thoại di động bị trừ tiền cho những dịch vụ GTGT trong khi không có nhu cầu sử dụng dịch vụ. Trong đó nổi bật là những nội dung sau:

+ Cung cấp cho khách hàng khả năng truy vấn các dịch vụ GTGT đã đăng kí và đang sử dụng bằng hình thức nhắn tin tới số dịch vụ tin nhắn ngắn, gọi điện đến tổng đài hỗ trợ hoặc truy cập vào tài khoản đăng kí trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp

+ Bổ sung, cập nhật, hoàn thiện quy trình đăng kí dịch vụ GTGT trong đó đảm bảo việc dịch vụ GTGT chỉ được kích hoạt khi có sự đồng ý, xác nhận của khách hàng.

+ Xây dựng quy trình, phương án kỹ thuật để kiểm soát việc đăng kí mã đăng kí dịch vụ và trừ cước theo đúng chu kỳ, đảm bảo các CSP không được tác động đến hoạt động đăng kí và trừ cước của thuê bao.

+ Tổ chức rà soát trên hệ thống của mình các dịch vụ GTGT được đăng kí bất thường, không phát sinh lưu lượng thực tế trong thời gian dài, chủ động thông báo cho người sử dụng biết để hủy dịch vụ trong trường hợp không có nhu cầu sử dụng.

+ Cung cấp đầy đủ thông tin về giá cước sử dụng dịch vụ, phương thức thanh toán, cách thức đăng kí, gia hạn, hủy dịch vụ... của tất cả các dịch vụ GTGT mà doanh nghiệp và đối tác CSP đang cung cấp cho khách hàng tại trang thông tin điện tử và các điểm giao dịch của mình.

Ngoài ra còn một số nội dung liên quan như: tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các CSP để ngăn chặn sai phạm; tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người dân đối với các chiêu trò quảng cáo của CSP...

- Thứ ba: Yêu cầu các doanh nghiệp thông tin di động không tự ý cài đặt dịch vụ GTGT, dịch vụ cộng thêm cho người sử dụng, theo đó yêu cầu các doanh nghiệp có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin về giá cước sử dụng dịch vụ, phương thức thanh toán, cách thức đăng kí, hướng dẫn sử dụng, gia hạn, hủy dịch vụ... của tất cả các dịch vụ GTGT, dịch vụ viễn thông cộng thêm mà doanh nghiệp đang cung cấp cho khách hàng và chỉ được cung cấp dịch vụ khi khách hàng chấp thuận sử dụng dịch vụ. Nhắc nhở các doanh nghiệp nghiêm túc thực hiện các yêu cầu trên, đồng thời tăng cường phối hợp với cơ quan báo chí khi có thông tin liên quan đến phản ánh của khách hàng.

- Thứ tư: Khẩn trương xây dựng và ban hành Thông tư hướng dẫn Nghị định 72/2013/NĐ-CP của Chính phủ đối với hoạt động cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng di động; Thông tư số 17/2016/TT-BTTTT ngày 28/6/2016 về việc quy định chi tiết, thủ tục đăng kí cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động, trong đó có quy định rõ về quyền và trách nhiệm của các bên tham gia cung cấp dịch vụ.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm: Thời gian qua, Bộ TTTT đã và đang tiến hành thanh tra các doanh nghiệp viễn thông di động và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động mặt đất. Nội dung thanh tra chủ yếu thanh tra việc chấp hành các quy định về việc cung cấp các dịch vụ GTGT trên mạng viễn thông di động. Mục đích thanh tra một mặt nhằm chỉ ra những sai phạm trong quá trình cung cấp dịch vụ để

hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, mặt khác tìm ra những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp để phối hợp tháo gỡ và hoàn thiện chính sách, khung pháp lý.

Sau khi kết thúc công tác thanh tra tại 03 nhà mạng lớn gồm: Viettel, Mobifone, VNPT-Vinaphone, Bộ sẽ có hình thức xử lý những sai phạm trong việc cung cấp dịch vụ và công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để người sử dụng dịch vụ viễn thông nắm rõ. Đồng thời, Bộ sẽ khuyến khích triển khai việc hoàn thiện hành lang pháp lý đối với việc cung cấp và sử dụng dịch vụ GTGT trên mạng viễn thông di động để thúc đẩy phát triển theo hướng cạnh tranh lành mạnh, phù hợp với xu hướng phát triển của thế giới.

Tuy nhiên, dịch vụ nội dung trên mạng viễn thông di động đang và sẽ trở thành một trong những dịch vụ ứng dụng viễn thông mũi nhọn trong tương lai, nhằm tạo môi trường kinh doanh lành mạnh với mục tiêu tối thượng đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng dịch vụ thời gian tới, Bộ TTTT sẽ tiến hành các biện pháp sau:

- Nghiên cứu, bổ sung quy định về việc cung cấp dịch vụ GTGT trên mạng viễn thông di động mặt đất tại Nghị định thay thế Nghị định số 25/2011/NĐ-CP và Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

- Rà soát, cập nhật, bổ sung và điều chỉnh Thông tư số 17/2016/TT-BTTTT quy định chi tiết về quy trình, thủ tục đăng ký cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động và Thông tư số 25/2015/TT-BTTTT quy định về quản lý và sử dụng kho số viễn thông. Trong đó phân định rõ trách nhiệm của doanh nghiệp di động và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nội dung trong việc cung cấp dịch vụ GTGT cho các thuê bao di động.

- Tổ chức cấp Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động theo quy định tại Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Thông tư số 17/2016/TT-BTTTT.

- Tổ chức phân bổ đầu số tin nhắn ngắn theo quy định tại Nghị định số 25/2011/NĐ-CP và Thông tư số 25/2015/TT-BTTTT.

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm để hướng dẫn, chấn chỉnh các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ theo đúng quy định.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các thuê bao di động về việc cung cấp và sử dụng dịch vụ GTGT trên mạng di động.

- Hướng dẫn cho các thuê bao di động cách thức để truy vấn, kiểm tra các dịch vụ GTGT đang sử dụng, cách hủy dịch vụ mà thuê bao không có nhu cầu sử dụng.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông minh bạch hóa thông tin về tất cả các dịch vụ GTGT mà mình và đối tác đang cung cấp tại các trang thông tin điện tử, các điểm giao dịch như: cách thức đăng ký, giá cước, hủy dịch vụ...

Câu hỏi 13 của cử tri tỉnh Vĩnh Phúc, Thành phố Hồ Chí Minh: *Cử tri phản ánh những bất cập về việc chưa có cơ chế chặt chẽ bảo vệ thông tin người tiêu dùng, trong đó vấn đề tin nhắn lừa đảo, quảng cáo, làm phiền người sử dụng điện thoại diễn ra hằng ngày. Cử tri đề nghị Nhà nước phải có chính sách, biện pháp cụ thể để bảo vệ người tiêu dùng trong việc bảo mật thông tin.*

Trả lời

Trong thời gian qua, để giảm thiểu vấn nạn tin nhắn rác, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ TTTT điều phối các doanh nghiệp viễn thông di động tăng cường công tác ngăn chặn tin nhắn rác, nhất là các dịp Tết và các kỳ nghỉ lễ lớn trong năm. Kết quả, các doanh nghiệp viễn thông di động đã ngăn chặn được hàng triệu thuê bao phát tán tin nhắn rác và đang tiếp tục cải thiện khả năng phát hiện và ngăn chặn các tin nhắn rác gây phiền hà cho người sử dụng.

- Triển khai mạnh mẽ các nội dung của Chỉ thị 82/CT-BTTTT ngày 24/12/2014 về ngăn chặn tin nhắn rác, tin nhắn lừa đảo và tăng cường quản lý thông tin trên mạng, kết hợp với việc tăng cường triển khai các nội dung của Nghị định 90/2008/NĐ-CP và Nghị định 77/2012/NĐ-CP. Tập trung điều chỉnh một số vấn đề: Xây dựng Thông tư hướng dẫn Nghị định 90/2008/NĐ-CP và Nghị định 77/2012/NĐ-CP thay thế một số Thông tư hiện có và bổ sung một số nội dung cần thiết với tình hình hiện tại; tăng cường quản lý dịch vụ nội dung qua tin nhắn; tăng cường khả năng ngăn chặn, phối hợp xử lý tin nhắn rác giữa cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp viễn thông; thực hiện mô hình chỉ cho phép doanh nghiệp quảng cáo gửi tin nhắn quảng cáo đến số thuê bao đã đăng ký nhận tin đồng thời tạo điều kiện cho sự phát triển dịch vụ gửi tin nhắn quảng cáo hợp pháp; áp dụng tiêu chí hướng dẫn phát hiện, ngăn chặn và quy định về xử lý thuê bao phát tán tin nhắn rác.

- Tăng cường triển khai Thông tư số 11/2010/TT-BTTTT về quy định quản lý khuyến mại đối với dịch vụ di động, cùng với việc triển khai Thông tư số 04/2012/TT-BTTTT và Thông tư số 14/2012/TT-BTTTT ngày 12/10/2012 về quản lý giá cước nhằm hạn chế tối đa vấn nạn “SIM rác”, góp phần sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên kho số viễn thông.

- Triển khai thực hiện tốt Nghị định 72/2013/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. Trong đó cần quản lý chặt chẽ hơn các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nội dung thông tin (CSP). Xây dựng Thông tư quy định kết nối giữa doanh nghiệp CSP với doanh nghiệp di động, theo đó Bộ sẽ thu hồi và trực tiếp cấp các đầu số dịch vụ nội dung cho doanh nghiệp CSP, quy định cụ thể việc kết nối, giá cước kết nối, quyền và nghĩa vụ

của các doanh nghiệp viễn thông di động và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nội dung CSP, nhằm thúc đẩy cạnh tranh, sự phát triển lành mạnh của các doanh nghiệp CSP, góp phần hạn chế tin nhắn rác quảng cáo, tin nhắn lừa đảo và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người sử dụng dịch vụ viễn thông.

- Đầu tháng 11/2016, Bộ TTTT đã tiến hành công tác kiểm tra, thu hồi và khóa sim sai quy định tại các nhà mạng. Các tin nhắn rác (tin quảng cáo, lừa đảo) chủ yếu xuất phát từ SIM sai quy định này. Tính đến thời điểm hiện tại đã thu hồi khoảng 18 triệu SIM sai quy định.

- Đẩy mạnh việc quản lý đối với hoạt động cung cấp dịch vụ nội dung qua tin nhắn: Yêu cầu các doanh nghiệp viễn thông di động, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nội dung phải công khai, minh bạch, niêm yết đầy đủ, chính xác thông tin về dịch vụ, đảm bảo cho người dùng có đầy đủ thông tin, có quyền lựa chọn và từ chối sử dụng dịch vụ. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, sẽ áp dụng các biện pháp đình chỉ cung cấp dịch vụ đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân vi phạm, đồng thời chuyển hồ sơ sang cơ quan an ninh để điều tra, truy tố trước pháp luật đối với các doanh nghiệp cố tình vi phạm hoặc có dấu hiệu lừa đảo trong việc cung cấp dịch vụ.

- Triển khai các biện pháp kỹ thuật: Hiện nay Bộ TTTT đang vận hành hệ thống tiếp nhận thông báo tin nhắn rác thông qua đầu số 456 nhằm tiếp nhận phản ánh của người dùng về tin nhắn rác, qua đó có thông tin cơ sở để giám sát, phân tích nguồn gốc, cách thức phát tán tin nhắn rác để đề xuất, phối hợp xử lý. Bộ cũng chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông di động xây dựng, triển khai các hệ thống ngăn chặn tin nhắn rác, tối thiểu có khả năng chặn được tin nhắn rác theo nguồn gửi, tần suất. Thông qua hệ thống chống tin nhắn rác đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn hàng chục triệu tin nhắn rác.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông tăng cường tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho người dân về chống tin nhắn rác cũng như tác hại và phương pháp phòng, chống tin nhắn rác. Tăng cường công tác theo dõi, phát hiện và xử lý các hành vi thu thập, mua bán thông tin về số điện thoại di động, thông tin cá nhân trái phép trên mạng theo quan điểm xử lý nghiêm để làm gương cho các đối tượng vi phạm.

Hiện nay, Bộ đang tập trung xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 15 của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông và Điều 30 Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện, dự kiến Nghị định sẽ được ban hành trong quý I/2017, với các quy định cụ thể nhằm bảo đảm việc đăng ký thông tin thuê bao được thực hiện thuận lợi hơn và chính xác hơn; tăng cường chế tài xử phạt đối với các vi phạm về đăng ký thông tin thuê bao điện thoại di động trả trước.

5. Một số kiến nghị khác.

Câu số 18 của cử tri tỉnh Hậu Giang: *Cử tri được biết hiện nay Nhà nước có chủ trương hỗ trợ đầu thu nhận sóng truyền hình mặt đất miễn phí cho hộ nghèo, nhưng lại không hỗ trợ cho gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng. Đề nghị Chính phủ có chủ trương mở rộng đối tượng hỗ trợ miễn phí đầu thu nhận sóng truyền hình mặt đất cho gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng.*

Trả lời

Tại Quyết định 2451/QĐ-TTg ngày 27/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ (Tiết c, Điểm 5 Khoản V, Điều 1) về phê duyệt Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 quy định “sử dụng kinh phí từ Quỹ dịch vụ viễn thông công ích theo kế hoạch số hóa truyền hình để hỗ trợ đầu thu truyền hình số mặt đất cho các hộ nghèo, cận nghèo, hộ nghèo, hộ gia đình chính sách.

Theo Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020, tiết b, Điểm 2, Khoản II, Điều 1 quy định đối tượng thụ hưởng của Chương trình là “hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Nhà nước được hỗ trợ thu xem các chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu qua hệ thống truyền hình quảng bá công nghệ số”. Hiện nay, các văn bản quy phạm pháp luật không có quy định cụ thể về hộ gia đình chính sách mà chỉ có đối tượng chính sách. Các đối tượng chính sách có điều kiện khó khăn hầu hết thuộc danh sách hộ nghèo, cận nghèo. Mặt khác, nguồn kinh phí 1.710 tỷ đồng từ Quỹ dịch vụ viễn thông công ích chỉ đủ để thực hiện hỗ trợ cho các hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn cũ (Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành chuẩn nghèo, cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011-2015) và không đủ nếu hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều mới. Đối với đối tượng chính sách, Thông tư 08/2016/TT-BTTTT ngày 30/3/2016 của Bộ TTTT hướng dẫn tại Khoản 7, Điều 17 quy định: “Căn cứ khả năng ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hỗ trợ đầu thu truyền hình số mặt đất đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo theo tiêu chuẩn hộ nghèo, cận nghèo của địa phương và các đối tượng chính sách xã hội.

Câu hỏi 21 của cử tri TP. Hồ Chí Minh: *Cử tri đề nghị các cơ quan chức năng cần sớm thông tin cho người dân biết kết quả thanh tra việc MobiFone mua 95% cổ phần của Công ty Cổ phần Nghe nhìn Toàn Cầu (AVG) theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.*

Trả lời

Căn cứ Quyết định số 2220/QĐ-TTCP ngày 26/8/2016 của Tổng Thanh tra Chính phủ về thanh tra Dự án Tổng Công ty Viễn thông MobiFone mua 95% cổ phần của Công ty cổ phần nghe nhìn Toàn cầu, Thanh tra Chính phủ thực hiện thanh tra trực tiếp tại MobiFone và các đơn vị liên quan từ ngày 06/9/2016 đến ngày 14/11/2016. Đến nay, Thanh tra Chính phủ chưa có Kết luận thanh tra nên Bộ TTTT chưa có căn cứ để thông tin cho cử tri về kết quả Thanh tra.

Câu hỏi 20 của cử tri tỉnh Trà Vinh: *Đề nghị xem lại tiêu chí số 8 về Bưu điện vì để đạt được tiêu chí này phụ thuộc nhiều vào việc đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật bưu chính, viễn thông của các doanh nghiệp. Trong khi nếu nhu cầu địa phương không cao thì khó thu hút doanh nghiệp đầu tư vào.*

Trả lời

Ngày 17/10/2016, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1980/QĐ-TTg về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, trong đó có tiêu chí số 8 đã đổi tên từ “Bưu điện” thành “Thông tin truyền thông”. Nội dung của tiêu chí số 8 gồm 4 tiêu chí thành phần: bưu chính, viễn thông-Internet; phát thanh truyền hình và công nghệ thông tin. Đối với tiêu chí “Xã có điểm phục vụ bưu chính”: thời gian qua, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam đều đảm bảo thực hiện nghiêm túc chỉ tiêu này (100% xã có điểm phục vụ bưu chính, bao gồm: bưu cục, điểm Bưu điện – Văn hóa xã, thùng thư công cộng...). Kết quả này đã được Bộ TTTT (Vụ Bưu chính) kiểm tra, giám sát đánh giá chất lượng hàng năm theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cung ứng dịch vụ bưu chính công ích. Trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới vừa ban hành, nội dung đánh giá tiêu chí này đã được quy định lại theo hướng giao UBND cấp tỉnh quy định cụ thể cho phù hợp với điều kiện thực tế, nhu cầu của các tổ chức và cộng đồng. Bộ TTTT sẽ có hướng dẫn cụ thể về việc này. Do vậy, quy định mới này linh hoạt, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh từng địa phương, vùng, miền.

II. Kiến nghị do VPCP chuyển đến:

Câu hỏi 1 của cử tri tỉnh Bình Dương: *Cử tri kiến nghị Chính phủ cần có sự quyết tâm, phối hợp triển khai các ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành để sớm xây dựng và hoàn thiện "Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử" góp phần cải cách thủ tục hành chính.*

Trả lời

Trong thời gian qua thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành:

- Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014

của Bộ Chính trị khóa XI về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

- Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

- Các Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Để gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT với cải cách hành chính, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 06/02/2016 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 thực hiện Nghị quyết 30c/NQ-CP về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020.

Để cụ thể hóa các nội dung trên, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương xây dựng các chương trình, kế hoạch để ứng dụng CNTT, xây dựng chính phủ điện tử (đối với cấp Bộ), chính quyền điện tử (đối với cấp tỉnh), nâng cao chất lượng giải quyết các thủ tục hành chính, cụ thể như sau:

- Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

- Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP về Chính phủ điện tử;

- Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020, trong đó có nội dung hiện đại hóa hành chính nhà nước;

- Kế hoạch, lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các bộ, ngành, địa phương.

Để hoạt động ứng dụng CNTT xây dựng chính phủ điện tử, chính quyền điện tử được hiệu quả, Bộ TTTT và các bộ, ngành liên quan đã thực hiện đôn đốc, kiểm tra, ban hành các văn bản hướng dẫn. Cụ thể:

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra tình hình ứng dụng CNTT xây dựng Chính phủ điện tử tại các bộ, ứng dụng CNTT xây dựng Chính quyền điện tử tại các địa phương;

- Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm;

- Ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Phiên bản 1.0 và tổ chức hướng dẫn, đôn đốc xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử, Kiến trúc Chính quyền điện tử để việc triển khai ứng dụng CNTT được hiệu quả;

- Chỉ đạo, thúc đẩy triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các bộ, ngành, địa phương.

Câu hỏi 2 của cử tri TP. Hồ Chí Minh: *Kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành chức năng khẩn trương hoàn thiện các chương trình tin học phục vụ cho việc quản lý chuyên ngành, kiểm tra chuyên ngành, kết nối vào Cổng thông tin một cửa Quốc gia; phổ biến tập huấn rộng rãi cho cộng đồng doanh nghiệp biết để tham gia sử dụng.*

Trả lời

Ngày 26/10/2015, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 1819/QĐ-TTg về Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 -2020, trong đó Chính phủ đã giao nhiệm vụ cho các bộ, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ về phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Tích hợp, kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trên quy mô quốc gia, tạo lập môi trường chia sẻ thông tin qua mạng rộng khắp giữa các cơ quan trên cơ sở Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam nhằm phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Cụ thể, bao gồm các nội dung:

- Thực hiện đấu thầu qua mạng.
- Triển khai thuế điện tử.
- Triển khai hải quan điện tử.
- Quản lý giao thông thông minh.
- Triển khai hộ chiếu điện tử.
- Quản lý bệnh án điện tử.
- Quản lý thông tin, dữ liệu quy mô quốc gia về dân cư, đất đai, doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm.
- Thiết lập Cổng dịch vụ công Quốc gia để tích hợp tất cả các dịch vụ công trực tuyến của các Bộ, ngành, địa phương.
- Ứng dụng CNTT hiệu quả, toàn diện tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông, tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng.

Ngoài ra, Thủ tướng Chính phủ cũng giao các nhiệm vụ nhằm tuyên truyền, phổ biến rộng rãi cho người dân, doanh nghiệp và cộng đồng như: Nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến; Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân truy nhập đến thông tin, dữ liệu của các cơ quan nhà nước.

Để cụ thể hóa các nội dung trên, hiện nay các bộ, ngành, địa phương đã xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020 để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao.

Bộ TTTT xin trân trọng báo cáo và đề nghị Ban Dân nguyện, Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố tổng hợp, báo cáo Quốc hội và trả lời cử tri.

Xin trân trọng cảm ơn./. *ph*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng Trương Minh Tuấn;
- Thứ trưởng Nguyễn Minh Hồng;
- Vụ V.III – VPCP;
- Lưu: VT, VP, P.TKTH.

BỘ TRƯỞNG



[Signature]
Trương Minh Tuấn